

BỘ NỘI VỤ
Số: 114/2005/QĐ-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 2 tháng 11 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Về việc phê duyệt Điều lệ của Hội Phẫu thuật chỉnh hình trẻ em Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;
Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;
Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;
Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Phẫu thuật chỉnh hình trẻ em Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ của Hội Phẫu thuật chỉnh hình trẻ em Việt Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ lần I ngày 25 tháng 8 năm 2005 thông qua.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội Phẫu thuật chỉnh hình trẻ em Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

ĐIỀU LỆ

HỘI PHẪU THUẬT CHỈNH HÌNH TRẺ EM VIỆT NAM

*(Ban hành theo Quyết định số 114/2005/ QĐ-BNV ngày 02/11/2005
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Điều lệ của Hội Phẫu thuật
chỉnh hình trẻ em Việt Nam)*

Chương I

TÊN GỌI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1. Tên gọi

Tên của Hội: **Hội Phẫu thuật chỉnh hình trẻ em Việt Nam**

Tên giao dịch quốc tế: **Vietnam Pediatric Orthopaedic Association**

Tên viết tắt tiếng Anh: **VPOA.**

Điều 2. Tôn chỉ, Mục đích

Hội Phẫu thuật chỉnh hình trẻ em Việt Nam là một tổ chức xã hội nghề nghiệp tự nguyện của các bác sĩ, cử nhân, cán bộ là công dân Việt Nam làm công tác nghiên cứu, giảng dạy, chữa bệnh cho trẻ em có bệnh lý và dị tật cơ, xương, khớp, bằng phẫu thuật chỉnh hình và các biện pháp điều trị khác nhằm chăm sóc, bảo vệ, tăng cường sức khỏe cho trẻ em, xây dựng chuyên ngành chỉnh hình trẻ em và nền Y học Việt Nam từng bước đi lên chính quy hiện đại.

Hội Phẫu thuật chỉnh hình trẻ em Việt Nam tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tự nguyện, tự quản, tự trang trải về kinh phí.

Điều 3. Phạm vi hoạt động và địa vị pháp lý

Hội Phẫu thuật chỉnh hình trẻ em Việt Nam hoạt động trên phạm vi cả nước, theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ này. Hoạt động của Hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Y tế. Hội là thành viên của Tổng hội Y Dược học Việt Nam.

Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động theo đúng quy định pháp luật của Nhà nước.

Trụ sở chính của Hội đặt tại Bệnh viện Nhi Trung ương - Hà Nội. Địa chỉ: Số 18/879 Đường La Thành, Hà Nội. Tel: 04. 8343700; Fax: 04.7754448.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI

Điều 4. Nhiệm vụ của Hội

1. Phối hợp hoạt động của các hội viên trong việc tập hợp động viên giúp đỡ cán bộ chuyên ngành chỉnh hình trẻ em cùng nhau giữ gìn, phát huy truyền thống y đức, đoàn kết thân ái nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và giảng dạy, phổ biến kiến thức khoa học Y học cho quảng đại quần chúng góp phần thực hiện mục tiêu: giảm tỷ lệ tử vong, giảm tỷ lệ tàn phế, giảm tỷ lệ dị tật bẩm sinh trên cơ quan vận động trẻ em; góp phần vào việc nâng cao chất lượng cuộc sống, chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

2. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan quản lý Nhà nước về các chủ trương, chính sách liên quan đến ngành, lĩnh vực mà Hội hoạt động để tạo điều kiện cho sự phát triển chuyên ngành chỉnh hình trẻ em Việt Nam.

3. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Hội. Trao đổi kinh nghiệm với các hội chuyên khoa và các hội nhi khoa có liên quan ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

4. Tư vấn cho các cấp có thẩm quyền phương hướng phát triển chuyên ngành chỉnh hình trẻ em. Phản biện và giám định xã hội đối với các dự án, công trình, đề tài nghiên cứu của Nhà nước và xã hội có liên quan đến lĩnh vực chỉnh hình trẻ em.

5. Bảo vệ danh dự, quyền lợi và lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với pháp luật hiện hành.

Điều 5. Quyền hạn của Hội

1. Đại diện cho các tổ chức thành viên và hội viên trong các hoạt động có liên quan đến tôn chỉ, mục đích và nhiệm vụ của Hội.

2. Triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học, hỗ trợ cho các hội viên triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học, tham gia đánh giá các công trình nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực phẫu thuật, chỉnh hình trẻ em khi có yêu cầu.

3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và nâng cao trình độ chuyên môn, cung cấp thông tin về phẫu thuật chỉnh hình trẻ em cho hội viên.

4. Xuất bản sách, tạp chí của Hội theo quy định của pháp luật.
5. Được gia nhập Hiệp hội các Hội Phẫu thuật chỉnh hình trẻ em thế giới và thiết lập mối quan hệ với các Hội Phẫu thuật chỉnh hình trẻ em quốc tế trong khu vực phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và luật pháp quốc tế.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA HỘI

Điều 6. Tổ chức của Hội gồm có:

1. Đại hội đại biểu toàn quốc;
2. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;
3. Chủ tịch, các Phó chủ tịch Hội;
4. Văn phòng;
5. Các đơn vị trực thuộc Hội: Chi hội chỉnh hình trẻ em ở Trung ương; Chi hội chỉnh hình trẻ em ở địa phương; Chi hội chỉnh hình trẻ em chuyên sâu: vi phẫu thuật, bàn tay, chi trên, chi dưới, bàn chân.

Điều 7. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội Phẫu thuật chỉnh hình trẻ em Việt Nam là Đại hội đại biểu toàn quốc.

Đại hội đại biểu toàn quốc 5 năm đại hội một lần.

Đại hội họp bất thường khi có ít nhất 1/2 số ủy viên Ban Chấp hành Hội hoặc 2/3 số hội viên yêu cầu, số đại biểu do Ban Chấp hành Hội quyết định.

Đại hội đại biểu toàn quốc bầu ra Ban Chấp hành Hội Phẫu thuật chỉnh hình trẻ em Việt Nam. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quy định.

Điều 8. Ban Chấp hành Hội có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Tổ chức thực hiện chương trình hành động của Đại hội đại biểu toàn quốc.
2. Hiệp thương dân chủ bầu Ban thường vụ (Chủ tịch, Phó chủ tịch, Tổng thư ký, Phó tổng thư ký, một số ủy viên), cử, bổ nhiệm, thay thế, miễn nhiệm các chức danh trên.
3. Xét quyết định công nhận làm thành viên, hội viên và thôi làm thành viên, hội viên của hội.